

Số: /QĐ-UBND Nam Thanh Miện, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế tổ chức, quản lý, bảo tồn, khai thác phát triển
du lịch và phát huy giá trị di tích tại Khu di tích quốc gia
Danh lam thắng cảnh Đảo Cò**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM THANH MIỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23/11/2024;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ về
đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa và thể dục thể thao;*

*Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP ngày 17/7/2025 của Chính phủ về
Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy
hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn
hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa
chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di
tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây
dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo
tàng công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ
Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành
phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh,
thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Thông tư 06/2025/TT-BVHTTDL ngày 13/5/2025 của Bộ Văn hóa,
Thể thao và Du lịch về Quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ,
phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND, ngày 19/7/2024 của Hội đồng
nhân dân Thành phố về Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng
phí thẩm quan danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng;*

Căn cứ Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - xã hội tại Tờ trình số 174/TTr-VHXX ngày 02/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức, quản lý, bảo tồn, khai thác phát triển du lịch và phát huy giá trị di tích tại Khu di tích quốc gia Danh lam thắng cảnh Đảo Cò.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Văn hóa – xã hội; Thủ trưởng các phòng, ban, ngành xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Ban quản lý bảo tồn, khai thác du lịch Khu di tích quốc gia Danh lam thắng cảnh Đảo Cò;
- Các phòng, ban, ngành xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX (2b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH

Đỗ Văn Tảo

QUY CHẾ

Về việc tổ chức, quản lý, bảo tồn, khai thác phát triển du lịch và phát huy giá trị di tích tại Khu di tích quốc gia Danh lam thắng cảnh Đảo Cò
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2025
của Ủy ban nhân dân xã Nam Thanh Miện)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức, quản lý, bảo tồn, khai thác phát triển du lịch, phát huy giá trị di tích tại Khu di tích quốc gia Danh lam thắng cảnh Đảo Cò, xã Nam Thanh Miện, thành phố Hải Phòng (sau đây gọi chung là Khu di tích).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các phòng, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân xã; tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động tổ chức, quản lý, bảo tồn, khai thác phát triển du lịch và phát huy giá trị di tích thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân xã.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Ủy ban nhân dân xã thống nhất tổ chức, quản lý, bảo tồn, khai thác phát triển du lịch và phát huy giá trị di tích. Phòng Văn hóa - xã hội là cơ quan chuyên môn có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân xã thực hiện công tác quản lý Nhà nước, bảo tồn, khai thác phát triển du lịch và phát huy giá trị di tích trên địa bàn xã.

2. Hoạt động quản lý, bảo tồn, khai thác phát triển du lịch và phát huy giá trị di tích phải bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Di sản văn hóa, Luật Du lịch, các quy định khác có liên quan và nội dung của Quy chế này.

3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các phòng, ban, ngành trong lĩnh vực quản lý theo ngành, lĩnh vực và theo địa bàn.

4. Tổ chức, cá nhân quản lý, bảo tồn, khai thác phát triển du lịch và phát huy giá trị di tích chịu trách nhiệm trước pháp luật trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II

QUẢN LÝ, BẢO TỒN, KHAI THÁC PHÁT TRIỂN DU LỊCH VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH

Điều 4. Nội dung quản lý, bảo tồn, khai thác phát triển du lịch và phát huy giá trị di tích

1. Quản lý Nhà nước về di tích

a) Các ngành, tổ chức, cá nhân được giao trách nhiệm quản lý di tích xây dựng, ban hành, triển khai thực hiện hiệu quả theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm toàn diện đối với Quy chế do mình quản lý.

b) Trách nhiệm khác theo quy định của Luật Di sản văn hóa và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Bảo tồn, khai thác phát triển du lịch và phát huy giá trị di tích

Các ngành, các thôn, tổ chức, cá nhân được giao tại Quy chế này theo thẩm quyền quy định có nhiệm vụ như sau:

a) Thực hiện kiểm kê, lập Danh mục kiểm kê di tích; Quản lý khu vực bảo vệ và không gian di tích theo quy định tại Luật Di sản văn hóa và quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Hoạt động dịch vụ tại di tích bố trí ở khu vực bảo vệ của di tích, đảm bảo nguyên tắc không làm ảnh hưởng tới yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan môi trường của di tích, an ninh và các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo gắn với di tích. Hoạt động dịch vụ tại di tích phải được cấp có thẩm quyền cho phép và chỉ kinh doanh những mặt hàng phù hợp.

Ban quản lý bảo tồn, khai thác du lịch tại Khu di tích quốc gia Danh lam thắng cảnh Đảo Cò duy trì tổ chức điều hành sắp xếp vị trí, địa điểm các loại hình dịch vụ trên bộ cũng như dưới mặt hồ. Trực tiếp hướng dẫn du khách, các tập thể cũng như cá nhân tham quan du lịch, học tập, nghiên cứu, vui chơi giải trí, làm kinh doanh dịch vụ đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

c) Tập thể, cá nhân, cơ quan có trách nhiệm bảo vệ di tích; đồng thời phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm về bảo vệ và phát huy giá trị di tích; giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường di tích xanh - sạch - đẹp; đảm bảo an ninh trật tự; thực hiện nếp sống văn minh tại di tích.

Ban quản lý bảo tồn, khai thác du lịch tại Khu di tích quốc gia Danh lam thắng cảnh Đảo Cò thường xuyên nắm vững tình hình di biến động của đàn cò, vạc trên các đảo, có biện pháp bảo vệ hoặc đề nghị xử lý đảm bảo an toàn cho đàn cò, vạc và các loài chim, động vật quý hiếm, trú ngụ lâu dài, bền vững trên các đảo.

d) Khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp đối với các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích; nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa.

Điều 5. Thời gian tham quan và dịch vụ hàng ngày

Mùa hè: Từ 06h30' đến 19h00';

Mùa đông: Từ 07h30' đến 18h00'.

Sau thời gian trên phải ngừng các hoạt động dịch vụ trên mặt hồ.

Điều 6. Hoạt động của Ban quản lý bảo tồn, khai thác du lịch tại Khu di tích quốc gia Danh lam thắng cảnh Đảo Cò

1. Ban quản lý họp 01 lần/tháng (*trừ trường hợp đột xuất*) rút kinh nghiệm trong việc tiếp nhận, tổ chức triển khai thực hiện các Dự án, Đề án, Kế hoạch và những công việc thường ngày có liên quan đến việc quản lý, hoạt động du lịch, dịch vụ du lịch, đầu tư xây dựng, bảo vệ và tôn tạo Khu di tích.

2. Ban quản lý phân công nhiệm vụ các nhân viên hợp đồng Tổ dịch vụ theo từng bộ phận:

- Bộ phận xuất, bán vé đi Thuyền;
- Bộ phận trông, giữ xe máy; Ô tô các loại;
- Bộ phận chèo thuyền, chở khách;
- Hướng dẫn viên Du lịch;
- Bộ phận đảm bảo ANTT, vệ sinh môi trường.

Các bộ phận có nhiệm vụ thực hiện chức năng, công việc được giao, phụ trách đồng thời phải có trách nhiệm phối hợp và hướng dẫn quý khách thực hiện Quy chế, nội quy Khu di tích quốc gia Danh lam thắng cảnh Đảo Cò và tham gia giữ gìn đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh môi trường

Ngoài các nhiệm vụ trên, Tổ dịch vụ có nhiệm vụ thường xuyên tổ chức cắt tỉa cây xanh trong khu vực Đảo Cò, cắt các cây dây leo, cây chết đổ ngã tại xung quanh các đảo 3A, 3B, 4C. Phân công vớt rác, xác cò, vạc chết, các loại rác trên mặt hồ và xử lý đúng quy định, đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp tại Khu di tích quốc gia Danh lam thắng cảnh Đảo Cò.

Điều 7. Hoạt động của các cơ sở kinh doanh tại Khu di tích

- Các tổ chức, cá nhân được phép kinh doanh dịch vụ trong Khu di tích phải có giấy phép kinh doanh hoặc sự nhất trí của địa phương. Người vận hành phương tiện dịch vụ trên mặt nước hồ (như chèo thuyền) phải có chứng chỉ, giấy đăng kiểm của cơ quan chuyên ngành, đồng thời phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính mạng cũng như tài sản của du khách khi tham gia các hoạt động dịch vụ du lịch tham các đảo, học tập, nghiên cứu vui chơi trong Khu di tích.

- Chấp hành nghiêm việc sắp xếp vị trí bán hàng của Ban quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi chèo kéo, lôi kéo khách, bán các loại hàng hóa phải đảm bảo giá cả, chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm và chịu trách nhiệm trước Pháp luật nếu để xảy ra ngộ độc thực phẩm đối với du khách.

- Chỉ được tổ chức các hoạt động cho khách thăm quan du lịch, hội, họp khi có đăng ký hoạt động tại các điểm cho phép.

- Chấp hành Nội quy hoạt động, bảo vệ môi trường tại các điểm kinh doanh phù hợp với luật bảo vệ môi trường và Khu di tích.

- Nghiêm cấm việc mở nhạc quá to tại Khu di tích làm ảnh hưởng đến tập tính, đặc điểm của đàn cò, vạc. Các trường hợp cố tình sẽ xử lý theo quy định.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho cán bộ, nhân viên, những người làm kinh doanh dịch vụ du lịch và khách du lịch nâng cao nhận thức về thực hiện tốt những quy định, quy chế quản lý Khu di tích.

Điều 8. Quản lý, sử dụng nguồn thu của di tích

1. Nguồn thu của di tích gồm

- + Vé dịch vụ vào thăm quan;
- + Vé dịch vụ trông giữ xe máy, xe ô tô ban ngày;
- + Vé dịch vụ chèo thuyền người lớn; thuyền trẻ em.
- + Nguồn xã hội hóa: Là nguồn tài trợ, đóng góp, công đức của tổ chức, cá nhân bằng tiền, hiện vật, ngày công.

2. Quản lý, sử dụng.

a) Nguồn thu từ phí tham quan di tích được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

b) Nguồn xã hội hóa được tiếp nhận, quản lý, sử dụng theo nguyên tắc công khai, minh bạch, chỉ đúng mục đích, đúng quy định, phục vụ các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích, chịu sự giám sát, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền theo phân công quản lý.

c) Các khoản thu hợp pháp khác từ hoạt động sử dụng và phát huy giá trị di tích được sử dụng theo quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm thực hiện

1. Phòng Văn hóa – xã hội

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn.

- Hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ bảo vệ di tích đối với những người trực tiếp trông coi di tích; hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và nhân dân trong xã trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị các di tích; ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi xâm hại di tích.

- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình quản lý di tích quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ khác về quản lý di tích theo quy định.

2. Ban Quản lý bảo tồn, khai thác du lịch tại Khu di tích

- Quản lý, bảo tồn, khai thác phát triển du lịch, phát huy giá trị di tích và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân xã về hiện trạng di tích.

- Chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ, phòng ngừa, ngăn chặn và kịp thời các hành vi vi phạm đến di tích, các nguy cơ ảnh hưởng đến sự an toàn của di tích và cảnh quan môi trường của di tích.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp khi để xảy ra những vi phạm pháp luật tại di tích.

- Tổ chức quản lý nguồn thu hợp pháp tại di tích (bằng tiền và hiện vật) theo quy định và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân xã.

- Thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể: Hướng dẫn khách tham quan thực hiện nếp sống văn minh nơi, nội quy của di tích; đảm bảo vệ sinh môi trường khu vực di tích; thực hiện bảo vệ tài sản, hiện vật, phòng chống cháy nổ và các hoạt động liên quan đến di tích; triển khai các phương án phòng chống thiên tai, phòng cháy chữa cháy, trộm cắp... nhằm đảm bảo an toàn di tích.

- Tổ chức các hoạt động dịch vụ phù hợp sau khi có ý kiến chấp thuận của Ủy ban nhân dân xã.

3. Các phòng, ban, ngành, trường học, các thôn trên địa bàn xã

- Tuyên truyền nâng cao ý thức của cán bộ, đoàn viên, hội viên, học sinh, Nhân dân địa phương trong việc bảo tồn, khai thác phát triển du lịch, phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

- Phối hợp trong công tác quản lý bảo vệ di tích và thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan tới di tích.

- Các trường học phối hợp với phòng Văn hóa - xã hội tổ chức giáo dục cho học sinh về bảo vệ và phát huy giá trị di tích; đưa việc học tập, tham quan, nghiên cứu di tích vào chương trình giáo dục ngoại khóa hàng năm của các cấp học, trường học.

- Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công chủ động, phối hợp với phòng Văn hóa - xã hội tuyên truyền, quảng bá về ý nghĩa, giá trị của di tích, trách nhiệm của công dân và toàn xã hội trong việc bảo vệ, trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị của di tích trên địa bàn xã.

Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản có nội dung quy định khác quy định tại Quy chế này, thì thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ban hành.

Trường hợp nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các phòng, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - xã hội để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, xử lý./.